

Số: 117/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – TUYÊN QUANG

Căn cứ các điều 212, 213, khoản 2 điều 149, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 151/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà [Ta Thị Cẩm V](#), sinh năm 1986;

2. Ông [Hoàng Mạnh C](#), sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: [Số nhà C, đường P, tổ D Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang](#).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026, bà [Ta Thị Cẩm V](#) và ông [Hoàng Mạnh C](#) đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự, cụ thể như sau:

[1]. Quan hệ hôn nhân: Bà [Ta Thị Cẩm V](#) và ông [Hoàng Mạnh C](#) cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Giao cháu [Hoàng Thiên H](#), sinh ngày 14/5/2012 cho bà [Ta Thị Cẩm V](#) trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu [Hoàng Đan N](#), sinh ngày 20/12/2018 cho ông [Hoàng Mạnh C](#) trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Bà [V](#) tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà [Ta Thi Cẩm V](#) và ông [Hoàng Mạnh C](#) tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu [Hoàng Thiên H](#), sinh ngày 14/5/2012 cho bà [Ta Thi Cẩm V](#) trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu [Hoàng Đan N](#), sinh ngày 20/12/2018 cho ông [Hoàng Mạnh C](#) trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Hai bên đương sự thỏa thuận bà [Ta Thi Cẩm V](#) tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang, biên lai số 0000721 ngày 10 tháng 4 năm 2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Khu vực 4 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND p HG2, TQ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Quy